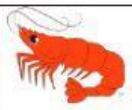
English lesson (13/ 02/ 2022)

1. Look and write the number. (Nhìn tranh và đánh số)

~~1. chicken~~	2. onion	3. pumpkin	4. cucumber	5. lobster	6. crab
7. burger	8. bread	9. beef	10. squid	11. steak	12. mushroom
13. clam	14. ham	15. lamb	16. shrimp	17. cabbage	18. garlic
					
			1 		
					

2. Odd and one out (chọn từ thuộc nhóm thức ăn khác)

1.	A. steak	B. juice	C. lemonade	D. wine	
2.	A. mushroom	B. cucumber	C. ham	D. garlic	
3.	A. lobster	B. lamb	C. pork	D. beef	
4.	A. squid	B. shrimp	C. cabbage	D. clam	
5.	A. burger	B. smoothie	C. sandwich	D. chips	

3. Pronunciation (chọn từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại)

0.	A. cl**e**rk	B. p**e**n	C. p**e**ncil	D. ch**e**f	
1.	A. squ**i**d	B. garl**i**c	C. shr**i**mp	D. r**i**ce	
2.	A. cl**a**m	B. l**a**mb	C. cabb**a**ge	D. s**a**ndwich	
3.	A. br**ea**d	B. m**ea**t	C. t**ea**cher	D. **ea**t	
4.	A. p**u**mpkin	B. cuc**u**mber	C. b**u**rger	D. m**u**shroom	
5.	A. p**o**rk	B. l**o**bster	C. **o**ffice	D. **o**nion	

4. Write C (countable noun – danh từ đếm được) or U (uncountable noun – danh từ không đếm được)

Lemon	Crab	Beef	Pumpkin	Sugar
Smoothie	Milk	Bread	Shrimp	Steak
Yogurt	Pork	Sandwich	Cucumber	Banana

5. A/ An or Some

LIVEWORKSHEETS

_____ steak	_____ pizza	_____ water	_____ ham
_____ hot dog	_____ squid	_____ tomato	_____ pork
_____ mushroom	_____ shrimp	_____ cucumber	_____ clam
_____ beef	_____ pumpkin	_____ garlic	_____ wine
_____ bread	_____ lemonade	_____ onion	_____ carrot

5. Look at the picture and answer the question (Nhìn tranh và trả lời câu hỏi)

1.  What does John do? ……
2.  What do they do? ……
3.  What's the date today? ……
4.  What time do you have dinner? ……
5.  Where is your mom? ……
6.  When is Huong's birthday? ……
7.  What time is it? ……
8.  How many ants are there? ……
9.  What's your favorite food? ……
10.  What's your favorite drink? ……

6. Find and correct ONE mistake (Tìm và sửa MỘT lỗi sai)

0. (A) **What** does your dad do? – (B) **She** is (C) **a** doctor.

Đáp án sai: …B… **Sửa thành: …He…**

1. (A) **When** is Christmas? – It's (B) **the** (C) **twenty-fifth** of December.

Đáp án sai: …… **Sửa thành: ……**

2. I (A) **have** lunch with (B) **a** beef and (C) **an** onion.

Đáp án sai: …… **Sửa thành: ……**

3. (A) **Who** are they? – (B) **They** (C) **are** helicopters.

Đáp án sai: …… **Sửa thành: ……**

Video code: …… (xem video của cô để lấy code)

LIVEWORKSHEETS